TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ LỘC
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 48/2021/HS-ST
Ngày 21 - 12 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LỘC, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Sang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Nhân Phái và ông Nguyễn Thế Lâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thể, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên toà: Ông Đinh Thanh Tâm, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2021/HSST, ngày 04/11/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2021/QĐXXST-HS, ngày 10/12/2021, đối với bị cáo:

Châu Quốc T;tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày: 01/6/2003, tại huyện PL, tỉnh TH; nơi cư trú: Thôn Thủy Yên Thôn, xã Lộc Thủy huyện PL, tỉnh TH; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Châu Đình S và bà Nguyễn Thị V; vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", từ ngày 17/8/2021, cho đến nay. Có mặt.

- *Người bị hại:* Bà Lê Thị Kim P, sinh năm 1982. Trú tại: Thôn Phú Cường Xuyên, xã Lộc Thủy, huyện PL, tỉnh TH, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1977. Trú tại: Thôn Thủy Yên Thôn, xã Lộc Thủy, huyện PL, tỉnh TH, có mặt.

+ Ông Mai Đình Bảo, sinh năm 1980. Trú tại: Thôn Phú Cường Xuyên, xã Lộc Thủy, huyện PL, tỉnh TH, vắng mặt.

+ Chị Mai Thị Yến Vy, sinh ngày 06/4/2004. Trú tại: Thôn Phú Cường Xuyên, xã Lộc Thủy, huyện PL, tỉnh TH, vắng mặt.

+ Chị Huỳnh Thị Mỹ Chi, sinh năm 2001. Trú tại: Tổ dân phố 5, thị trấn PL, huyện PL, tỉnh TH, vắng mặt.

+ Người đại diện hợp pháp của chị Mai Thị Yến Vy: Bà Lê Thị Kim P, sinh năm 1982. Trú tại: Thôn Phú Cường Xuyên, xã Lộc Thủy, huyện PL, tỉnh TH, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 21/4/2021, Châu Quốc T điều khiển xe mô tô không có biển kiểm soát hiệu Honda RSX, màu đen xám của bà Nguyễn Thị V (mẹ của T) đến trước quán tạp hóa Yến Vy của chị Lê Thị Kim P ở thôn Phú Cường Xuyên, xã Lộc Thủy, huyện PL, tỉnh TH. Khi đến nơi, T vào quán gặp cháu Mai Thị Yến Vy hỏi mua car điện thoại. Cùng lúc đó T quan sát thấy 01 túi xách để tại bàn ở phòng khách nên nghĩ trong đó có tiền nên nảy sinh ý định chiếm đoạt túi xách đó. Sau khi đi ra khỏi quán tạp hóa Yến Vy, T điều khiển xe mô tô chạy qua chạy lại nhiều vòng để quan sát, thấy phòng khách không có người trong coi nên T giấu xe máy ở khu vực giao nhau với đường vào nhà thờ Nước Ngọt và đường sắt rồi đi bộ đến nhà chị P vào phòng khách lấy một túi xách bằng vải phía trước có in chữ "thing to go school" để trên bàn, sau đó T đi đến vị trí để xe mô tô và điều khiển xe chạy theo hướng lên đèo Phước Tượng. Sau đó T kiểm tra bên trong túi xách có số tiền 12.000.000đ tiền Việt Nam; một số car điện thoại các loại gồm nhiều mệnh giá của các nhà mạng khác nhau có tổng giá trị là 6.000.000đ.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe mô tô biển số 75K1- 495.99, xe bị mất biển số, đã qua sử dụng, số máy: JA52E0072952, số khung: 3841KY032888 nhãn hiệu Honda; tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 2.050.000đ; 04 car điện thoại mạng Mobifone mệnh giá 50.000đ/01 car; 01 car điện thoại mạng Mobifone mệnh giá 20.000đ; 01 car điện thoại mạng Viettel mệnh giá 20.000đ; 01 túi xách bằng vải, màu đen, phía trước có in chữ "thing to go school".

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 64/HĐĐG-TS ngày 5/8/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện PL kết luận 01 túi xách bằng vải, màu đen (mua vào khoảng tháng 5/2020) có giá trị: 25.000đ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình đã tự nguyện thỏa thuận với bị hại bồi thường số tiền 18.000.000đ. Đại diện bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường, không có yêu cầu gì thêm và đã có giấy bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số 49/CT-VKSPL, ngày 0311/2021, của Viện kiểm sát nhân dân huyện PL, tỉnh TH truy tố Châu Quốc T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PL giữ nguyên quyết định truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, Điều 65 của Bộ luật hình sự , xử phạt bị cáo Châu Quốc T từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã xác định, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được kiểm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện PL, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện PL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là phù hợp quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt nhưng có lời khai trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PL, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử cho công bố lời khai của người vắng mặt tại phiên tòa nên việc xét xử vụ án là đảm bảo quy định của pháp luật.

[2] Bị cáo Châu Quốc T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 21/4/2021, tại quán tạp hóa Yến Vy của chị Lê Thị Kim P ở thôn Phú Cường Xuyên, xã Lộc Thủy, huyện PL, tỉnh TH. Lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của chị P, Châu Quốc T có hành vi lén lút vào nhà chị P trộm cắp 01 túi xách có giá trị 25.000đ, bên trong túi xách có 12.000.000đ và một số car điện thoại có giá trị 6.000.000đ. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo trộm cắp của chị P, anh Bảo là 18.025.000đ.

[3] Bị cáo Châu Quốc T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là bị pháp luật cấm nhưng lén lút trộm cắp tài sản của người khác có giá trị 18.025.000đ nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, điều luật quy định:

" 1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đ đến dưới 50.000.000đ hoặc dưới 2.000.00đ nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.".

Do vậy, bản cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 03/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện PL truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của công dân được Nhà nước bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm một cách trái pháp luật đều phải bị xử lý. Xuất phát từ động cơ vụ lợi, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu

hợp pháp về tài sản của công dân mà còn gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[4] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng:

Bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này quy định tại các các điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, chưa lần nào vi phạm pháp luật.

[7] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo được hưởng 04 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không phạm vào tình tiết tắng nặng nào, nhân thân tốt. Ngoài ra khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chư đủ 18 tuổi. Bởi vậy, không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Đối với chị Huỳnh Thị Mỹ Chi, việc bị cáo cho chị Chi 05 car điện thoại loại Mobifone có mệnh giá 20.000đ/car, do chị Chi không biết đó là tài sản bị trộm cắp mà có nên không có cơ sở để xử lý tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Đối với người tên Linh sinh sống ở xã Lộc Trì, huyện PL, tỉnh TH, việc T khai lấy tiền trộm cắp được có trả nợ cho Linh số tiền 500.000đ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện PL điều tra nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể.

Đối với bà Nguyễn Thị V, việc T lấy xe mô tô của bà V để làm phương tiện để thực hiện trộm cắp tài sản bà V hoàn toàn không biết nên không có cơ sở để xử lý đồng phạm về tội trộm cắp tài sản.

[8] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 173 bộ luật hình sự quy định" Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 50.000.000đồng". Xét thấy gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện PL đã trả lại cho người sở hữu hợp pháp gồm: 01 xe mô tô biển số 75K1- 495.99, xe bị mất biển số, đã qua sử dụng, số máy: JA52E0072952, số khung: 3841KY032888 nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX; 01 túi xách bằng vải, màu đen, phía trước có in chữ “thing to go school”.

Đối với tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 2.050.000đ; 04 car điện thoại mạng Mobifone mệnh giá 50.000đ/01 car; 01 car điện thoại mạng Mobifone mệnh giá 20.000đ; 01 car điện thoại mạng Viettel mệnh giá 20.000đ. Tại phiên tòa bị hại yêu cầu trả lại cho bà Nguyễn Thị V (do đã bồi thường đầy đủ cho bị hại), bà V cũng đồng ý nên cần chấp nhận.

[10] Về dân sự: Quá trình điều tra các bên đã thỏa thuận bồi thường dân sự, tại phiên tòa không có ai thắc mắc, khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về án phí: Bị cáo Châu Quốc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Châu Quốc T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b,i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Châu Quốc T 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (21/12/2021).

Giao bị cáo Châu Quốc T cho Ủy ban nhân dân xã Lộc Thủy, huyện PL, tỉnh TH giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2020.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả cho bà Nguyễn Thị V số tiền 2.050.000đ; 04 car điện thoại mạng Mobifone mệnh giá 50.000đ/01 car; 01 car điện thoại mạng Mobifone mệnh giá 20.000đ; 01 car điện thoại mạng Viettel mệnh giá 20.000đ.

(Các vật chứng trên có đặc điểm theo như biên bản giao nhận vật chứng số 04/BBVC-CCTHADS, ngày 04/11/2021, giữa Công an huyện PL và Chi cục Thi hành án dân sự huyện PL).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử buộc bị cáo Châu Quốc T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh T.T. Huế;
- Sở tư pháp tỉnh T.T. Huế;
- VKSND PL;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

- Công an PL;
- Chi cục THADS;
- Bị cáo, bị hại, người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

Phan Sang

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**